

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày 14 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hà

Bà Bùi Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Hàn Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn H; sinh ngày 19 tháng 5 năm 1996; tại xã T, huyện L, tỉnh Hoà Bình; nơi cư trú: Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn N; con bà: Bùi Thị X; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2019 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Lý, Trợ giúp viên pháp lý chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 08, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Chị Bùi Thị H; sinh năm: 1997; nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện L, tỉnh Hoà Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 05/4/2019, Bùi Văn H, người xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình đang trực tiếp quản lý, trông coi quán Karaoke Trúc Xinh ở thị trấn V, huyện T thì có khách hát ở phòng hát số 4 (tự khai tên là C, người xã C, huyện C) hỏi mua ma túy đá để sử dụng. Do có sẵn ma túy từ trước

nên H đồng ý bán, rồi đi lấy ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy mang lên phòng để bán cho người khách 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Khi H vừa để gói ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống bàn nước và nhận của người khách số tiền 300.000 đồng thì bị tổ công tác Công an huyện Thạch Thành kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong gói ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy, số tiền 300.000 đồng. Ngoài ra, qua kiểm tra lực lượng Công an còn thu giữ trên người H 03 gói nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng (đựng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long) và 01 chiếc điện thoại di động. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và làm việc của H, lực lượng Công an tiếp tục thu giữ được 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng ở trên mái che chuồng chó trước quán Tr.

Kết quả giám định chất ma túy tại bản Kết luận giám định số 971/PC09 ngày 09/4/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định: Các hạt tinh thể màu trắng có trong các gói nilon thu giữ của H là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 0,776 gam. Trong đó: Khối lượng ma túy trong gói nilon thu giữ trên bàn nước (mẫu M1) là 0,086 gam; khối lượng ma túy thu giữ trên người H (Mẫu M2) là 0,602 gam; khối lượng ma túy thu giữ qua khám xét (Mẫu M5) là 0,088 gam.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 05/4/2019, H đang quản lý, trông coi quán Karaoke Tr thì có khách hát ở phòng hát số 4 hỏi H “còn đồ không” thì H hiểu người này muốn mua ma túy đá để sử dụng. H ra ngoài chuồng chó lấy bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có chứa 05 gói ma túy đá, H để lại 01 gói ở chuồng chó. H lên phòng bán cho người khách 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Khi vừa ra khỏi phòng thì bị tổ công tác Công an huyện Thạch Thành kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong gói ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy, số tiền 300.000 đồng và thu giữ trên người H 03 gói nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng đựng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Người làm chứng Bùi Thị H khai: Khoảng 21 giờ ngày 05/4/2019, H nhắn tin cho chị xuống phòng hát số 4 để bấm bài và rót bia cho khách. Khoảng 15 phút sau thì H mang dụng cụ để sử dụng ma túy đá vào phòng gồm 01 ống thủy tinh màu trắng có dạng cồng và 01 ống nhựa màu trắng hồng được cắm chai nhựa nhãn hiệu Chanh muối LES bên trong chứa dung dịch lỏng màu trắng. Khi H vừa ra khỏi phòng thì bị tổ công tác Công an huyện Thạch Thành kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSTT ngày 26/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Bùi Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS để xử phạt Bùi Văn H mức án từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào thời gian chấp hành hình phạt.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập, xác định hiện tại bị cáo không có tài sản, thu nhập nên đại diện VKSND đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung

đối với bị cáo.

Về vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS): Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 ống nhựa màu vàng trắng hồng được cắm vào chai nhựa nhãn hiệu Chanh muối LES; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng.

Ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị miễn tiền án phí hình sự cho bị cáo.

Trong lời sau cùng, bị cáo thừa nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Lợi dụng việc làm quản lý quán Karaoke Tr ở thị trấn V, huyện T, Bùi Văn H đã mua ma túy, loại Methamphetamine về bán cho khách hát tại quán có nhu cầu sử dụng để thu lợi bất chính. Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 05/04/2019, Bùi Văn H bán trái phép 0,086 gam Methamphetamine cho một người khách ở phòng hát số 4 của quán Tr với giá 300.000 đồng, đang cất giấu trong người 0,602 gam Methamphetamine và cất giấu trên mái che chuồng chó trước quán 0,088 gam Methamphetamine nhằm mục đích để bán thì bị Công an huyện Thạch Thành phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy. Tổng khối lượng chất ma túy H đã bán và tàng trữ trái phép nhằm mục đích để bán được xác định là 0,776 gam Methamphetamine. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi phạm vào khoản 1 Điều 251 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có một tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai trung thực các tình tiết của vụ án là đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Tuy nhiên, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội trên đại bàn, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi, mà còn là tiền đề và điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác trong xã hội. Nên cho bị cáo một mức án phù hợp và cần cách ly khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản có giá trị đáng kể, thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: H khai trước đó đã mua của người đàn ông lạ mặt 06 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Quá trình điều tra, Học không cung cấp được các thông tin về người này nên Cơ quan điều tra không căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

[8] Ngoài lần bán trái phép chất ma túy nêu trên H còn khai ngày 03/4/2019 đã bán ma túy cho một người khách lạ không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra cũng không thu thập được các tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh nên không có đủ căn cứ xác định có sự việc này.

[9] Đối với nam thanh niên mua ma túy của H, sau khi bị bắt quả tang đã được trả tự do. Ban đầu người này khai tên là Nguyễn Đức C, trú tại thôn C, xã C, huyện C, tuy nhiên qua xác minh không xác định được nhân thân cụ thể của người này.

[10] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, 01 ống thủy tinh màu trắng có dạng công; 01 ống nhựa màu vàng trắng hồng được cắm vào chai nhựa nhãn hiệu Chanh muối LES là dụng cụ để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 300.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo xin miễn án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí. Vì vậy cần miễn án phí đối với bị cáo.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bùi Văn H 24(Hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 05/4/2019).

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Số tiền này đang được gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Thạch Thành theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 23/4/2019 của Kho bạc Nhà nước huyện Thạch Thành.

Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định bao gồm: 0,062g Methamphetamine của phong bì ký hiệu M1; 0,499g Methamphetamine của phong bì ký hiệu M2; 0,068g Methamphetamine của phong bì ký hiệu M5 đựng trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hoá phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Bùi Quốc Tùng, Lê Minh Tiến và 07 hình dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hoá; 01 (Một) ống thuỷ tinh màu trắng có dạng công; 01 (Một) ống nhựa màu vàng trắng hồng được cắm vào chai nhựa nhãn hiệu Chanh muối LES theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/7/2019 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành.

Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Văn H.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- CQĐT CA huyện Thạch Thành;
- CQTHAHS CA huyện Thạch Thành;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)
Nguyễn Thị Cúc**